

TTPT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 132 /TTg-KTN

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2016

V/v trả lời kiến nghị của Đoàn Đại biểu
Quốc hội tỉnh Quảng Nam

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... 9 ...
	Ngày: ... 20/1/16 ...

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam.



Về đề nghị của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam (văn bản số 86/ĐĐBQH-VP ngày 10 tháng 12 năm 2015) về việc xem xét, giải quyết kiến nghị của cử tri đối với việc cải tạo, nâng cấp quốc lộ 1 đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Nam, Thủ tướng Chính phủ xin trả lời như sau:

1. Về việc đầu tư mở rộng quốc lộ 1 đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Nam:

Quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 356/QĐ-TTg ngày 25 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ) đã xác định: quốc lộ 1 đoạn Hà Nội đến Cần Thơ, dài 1.948 km được hoàn thành nâng cấp, mở rộng với quy mô 4 làn xe cơ giới; tại một số đoạn có xây dựng đường bộ cao tốc song hành, chỉ tiến hành tăng cường nền, mặt đường và thay thế cầu yếu; các đoạn còn lại đạt tiêu chuẩn đường cấp III, 2 làn xe cơ giới.

Đối với quốc lộ 1 đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Nam từ Km942 - Km1027, dài 85 km, trước khi triển khai Đề án mở rộng quốc lộ 1, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã cho phép đầu tư mở rộng theo hình thức hợp đồng BOT với quy mô 4 làn xe đoạn Tứ Cầu - Vĩnh Điện (Km942 - Km947), dài 5 km (văn bản số 1735/TTg-KTN ngày 27 tháng 9 năm 2011) và đoạn từ huyện Phú Ninh - huyện Núi Thành (Km987 - Km1027), dài 40 km (văn bản số 1999/TTg-KTN ngày 03 tháng 11 năm 2010); đoạn còn lại từ Vĩnh Điện - huyện Phú Ninh (Km947 - Km987), dài 40 km giữ nguyên hiện trạng (2 làn xe).

Theo Đề án mở rộng quốc lộ 1 đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận (văn bản số 55/TB-VPCP ngày 21 tháng 02 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ) và Quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, đoạn từ Vĩnh Điện - huyện Phú Ninh (Km947 - Km987) dài 40 km giữ nguyên hiện trạng, chỉ tiến hành tăng cường mặt đường bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ do song hành với đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi đang triển khai xây dựng.

Để bảo đảm an toàn giao thông, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam đã có Tờ trình số 1992/TTr-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2013 báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép mở rộng quốc lộ 1 đoạn Km947 - Km987 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ. Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến (văn bản số 5689/VPCP-KTN ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Văn phòng Chính phủ) “Trước mắt, chưa tiến hành đầu tư nâng cấp, mở rộng quốc lộ 1 đoạn Km947 - Km987, tỉnh Quảng Nam. Việc đầu tư nâng cấp, mở rộng đoạn tuyến quốc lộ 1 này sẽ triển khai khi có đủ điều kiện”.

Trên cơ sở văn bản số 2831/UBND-KTN ngày 21 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, Bộ Giao thông vận tải đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc đầu tư mở rộng quốc lộ 1 đoạn Km947 - Km987 theo hình thức hợp đồng BOT với chiều dài toàn tuyến 40 km (trong đó 11 km đã được đầu tư mở rộng với quy mô 4 làn xe, gồm các tuyến tránh thị trấn Vĩnh Điện, cầu Bà Rén, cầu Hương An, còn lại 29 km cần phải đầu tư mở rộng), quy mô đoạn ngoài đô thị chiều rộng nền đường 16,5 m, sử dụng trạm thu phí Hòa Phước để hoàn vốn cho dự án. Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo tư vấn tính toán lại dự báo lưu lượng cho quốc lộ 1 đoạn tuyến này trong bối cảnh giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, có xét đến phân bổ lưu lượng cho tuyến cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi sau khi đưa vào khai thác, đồng thời bảo đảm hiệu quả tài chính của dự án BOT (do sử dụng trạm thu phí Hòa Phước hiện tại, không lập thêm trạm mới) và xác định nhu cầu đầu tư với quy mô chiều rộng nền đường 16,5 m là hợp lý, hiệu quả. Vì vậy, Thủ tướng Chính phủ cho phép đầu tư đoạn tuyến này theo hình thức hợp đồng BOT có sự hỗ trợ vốn của Nhà nước với quy mô đoạn qua đô thị có chiều rộng nền đường 20,5 m, đoạn ngoài đô thị có chiều rộng nền đường 16,5 m (văn bản số 7645/VPCP-KTN ngày 13 tháng 9 năm 2013 của Văn phòng Chính phủ). Như vậy, việc mở rộng quốc lộ 1 đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Nam đã được triển khai đúng quy định, bảo đảm hiệu quả.

2. Về bố trí trạm thu phí trên quốc lộ 1 đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Nam:

- Về việc di chuyển trạm thu phí Tam Kỳ tại Km997+100 về Km1027+000:

Quốc lộ 1 qua địa bàn tỉnh Quảng Nam hiện bố trí 2 trạm thu phí, gồm: trạm thu phí tại Km943+975 để thu phí hoàn vốn cho Dự án mở rộng quốc lộ 1 đoạn Hòa Cầm - Hòa Phước, Tứ Câu - Vĩnh Điện và đoạn Km947 - Km987 theo hình thức hợp đồng BOT; trạm thu phí Tam Kỳ tại Km997+100 để thu phí hoàn vốn cho Dự án mở rộng quốc lộ 1 đoạn Km987 - Km1027 theo

hình thức hợp đồng BOT. Khoảng cách giữa 2 trạm là 53 km. Ngoài ra, khoảng cách giữa trạm thu phí tại Km943+975 và trạm Bắc hầm Hải Vân, thành phố Đà Nẵng là 50 km, trạm thu phí Tam Kỳ tại Km997+100 cách trạm Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi là 67 km. Như vậy, khoảng cách giữa các trạm thu phí trên địa bàn các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Quảng Nam và Quảng Ngãi là tương đối như nhau. Việc di chuyển trạm thu phí Tam Kỳ tại Km997+100 về Km1027+000 như đề nghị của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam sẽ khó thực hiện do khoảng cách giữa trạm Tam Kỳ với trạm Đức Phổ chỉ còn khoảng 37 km. Việc bố trí các trạm thu phí đã được Bộ Giao thông vận tải thống nhất với Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phù hợp theo quy định.

- Về việc sử dụng một phần vốn dư của các dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 1 và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên để mua lại quyền thu phí của một trong hai trạm thu phí:

Quốc hội đã thông qua việc phân bổ vốn trái phiếu Chính phủ còn dư của các dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 1 và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên kèm theo danh mục các dự án theo Nghị quyết số 99/2015/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2015; trong đó không có chi phí cho việc mua lại quyền thu phí các trạm thu phí của dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT. Vì vậy, đề nghị của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam là khó khả thi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, PTTg Hoàng Trung Hải;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ Giao thông vận tải;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trụ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTT, V.III, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KTN(3). yên 24

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hoàng Trung Hải